

Số:395 /BC-UBND

Đắk Plao, ngày 29 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Việc triển khai thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2022-2023 trên địa bàn xã Đắk Plao

Kính gửi: Đoàn Khảo sát Hội đồng nhân dân huyện Đắk Glong.

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-HĐND, ngày 18/11/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Glong về Kế hoạch khảo sát về kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2022-2023 trên địa bàn huyện;

Sau khi rà soát, tổng hợp. Ủy ban nhân dân xã Đắk Plao báo cáo việc triển khai thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2022-2023 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. Sơ lược đặc điểm, tình hình địa phương

1. Khái quát tình hình kinh tế - xã hội và đặc điểm địa phương trước khi thực hiện 3 Chương trình MTQG giai đoạn 2022-2023

Đắk Plao là xã nghèo của huyện Đắk Glong, được tái thành lập vào năm 2010, có diện tích tự nhiên là 10.905,5ha, dân số 3.896 nhân khẩu, gồm nhiều thành phần dân tộc sinh sống trong đó chủ yếu là người Mông, Mạ, Kinh, Tày, Nùng...; xã có địa hình rộng, đồi núi chia cắt, giao thông đi lại khó khăn; có 05 thôn/bon (có 03 bon đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ). Trong những năm qua, công tác giảm nghèo trên địa bàn xã luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và các Phòng, ban, ngành; đối với xã là sự vào cuộc quyết liệt của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp, công tác giảm nghèo trên địa bàn xã đã đạt được những kết quả quan trọng, toàn diện, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã giảm theo từng năm¹; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân nói chung và hộ nghèo nói riêng ngày càng được nâng lên; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền địa phương các cấp ngày càng được củng cố.

2. Thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức hiện nay, năng lực tham mưu để thực hiện.

Đội ngũ Cán bộ, công chức hiện nay đủ theo chỉ tiêu giao 21/21 biên chế được giao.

Năng lực tham mưu thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia cơ bản đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ công việc được giao, tuy nhiên một số bộ phận mới

¹ Năm 2022, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều của xã là 61,82%; hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 92,9%, đến năm 2023 tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã còn 23,75% (giảm 38,07% so với năm 2021). Đến cuối năm 2023, toàn xã còn 193 hộ nghèo, số hộ cận nghèo còn 140 hộ. Phần đầu đến cuối năm 2024, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã còn dưới 16%; Thu nhập bình quân đầu người của hộ nghèo đạt khoảng 17.280.000 đồng/người/năm (tăng khoảng 1,8 lần so với năm 2020).

được tuyển dụng chưa có năng lực, kinh nghiệm trong công tác triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia nên tiến độ một số nội dung còn gặp khó khăn, chậm tiến độ.

3. Về mục tiêu, nhiệm vụ, nguồn lực thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã.

3.1. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Tỷ lệ hộ nghèo chung của toàn xã giảm bình quân từ 8-10%/năm.
- Đến năm 2025 không còn người có công với cách mạng thuộc đối tượng hộ nghèo.

- Phấn đấu 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu hụt về tiêu chí thu nhập được hỗ trợ và tạo điều kiện vay vốn phát triển sản xuất, đào tạo nghề, tạo việc làm ổn định để tăng thu nhập.

- Phấn đấu 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu hụt về các dịch vụ xã hội cơ bản sẽ được hỗ trợ một phần để từng bước cải thiện và tiếp cận các dịch vụ về việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, tiếp cận thông tin.

- Triển khai thực hiện chính sách xã hội đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; thực hiện chính sách hỗ trợ có điều kiện gắn với đối tượng, địa bàn và thời hạn thụ hưởng nhằm tăng cường cơ hội tiếp cận chính sách.

3.2. Về nguồn lực:

Huy động mọi nguồn lực của địa phương và Nhân dân trên địa bàn xã cùng chung sức, đồng lòng để triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

II. Kết quả thực hiện

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) giai đoạn 2022-2023 trên địa bàn

1.1. Việc triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn của Trung ương, các văn bản của tỉnh liên quan đến thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn:

Ủy ban nhân dân xã Đăk Plao đã tổ chức triển khai các văn bản hướng dẫn từ Trung ương đến địa phương cho tất cả các cơ quan, đơn vị, các thôn/bon thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia đến các thôn/bon và đối tượng thụ hưởng.

1.2. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện 03 Chương trình MTQG trên địa bàn theo thẩm quyền:

- Trên cơ sở các Quyết định giao dự toán, kế hoạch vốn của UBND huyện số 1052/QĐ-UBND ngày 30/5/2023; số 1236/QĐ-UBND ngày 14/6/2023; số 1282/QĐ-UBND ngày 26/6/2023; số 1477/QĐ-UBND ngày 10/7/2023; số 1478/QĐ-UBND ngày 10/7/2023; số 1662/QĐ-UBND ngày 26/7/2023; số 1844/QĐ-UBND ngày 16/8/2023; số 1891/QĐ-UBND ngày 18/8/2023; số 1979/QĐ-UBND ngày 30/8/2023; số 2037/QĐ-UBND ngày 13/9/2023; số 2381/QĐ-UBND ngày 10/10/2023; số 2517/QĐ-UBND ngày 17/10/2023; số 2894/QĐ-UBND ngày 08/11/2023; số 3004/QĐ-UBND ngày 16/11/2023; số 3123/QĐ-UBND ngày 11/12/2023; số 3236/QĐ-UBND ngày 26/12/2023; số 3237/QĐ-UBND ngày 26/12/2023; số 3299/QĐ-UBND ngày 29/12/2023..., UBND xã đã thành lập Ban chỉ đạo, Ban quản lý xã; Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2022-2023 và Kế hoạch thực hiện hàng năm phù hợp với địa phương. Quyết định thành lập Ban quản lý xã; Ban giám sát cộng đồng; Ban phát triển các thôn/bon. Cụ thể qua các văn bản sau:

- Quyết định số 92-QĐ/ĐU ngày 04/11/2024 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 29/09/2023 về việc kiện toàn Ban quản lý xã Đăk Plao giai đoạn 2021-2025;

- Ban hành Quyết định thành lập tổ kiểm tra, thẩm định các điều kiện pháp lý thực hiện các dự án, tiểu dự án 03 chương trình mục tiêu quốc gia và các tổ theo dõi, hướng dẫn thực hiện các mô hình sinh kế.

- Các Quyết định 154, 155, 156, 157, 158 ngày 22/8/2022 về việc kiện toàn Ban phát triển các thôn, bon giai đoạn 2021-2025;

- Nghị quyết số 32/NQ-HĐND, ngày 26/10/2022; Nghị quyết số 33/NQ-HĐND, ngày 26/10/2022 về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Đăk Plao;

- Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 05/8/2022 về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và năm 2022;

- Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 05/08/2022 về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư công trình xây dựng thuộc chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và năm 2022;

- Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 05/8/2022 về việc phê duyệt danh mục dự án công trình xây dựng thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và năm 2022;

- Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 về thông qua kế hoạch triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023;

- Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 về thông qua kế hoạch triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023;

- Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 về thông qua kế hoạch triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới năm 2023;

Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 thông qua điều chỉnh đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Đăk Plao giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 26/7/2023 về thông qua phê duyệt điều chỉnh, bổ sung các công trình đường giao thông thuộc tiểu dự án 1, Dự án 4 chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi;

- Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 26/7/2023 về thông qua phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục và kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

- Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 26/7/2023 về thông qua giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách nhà nước thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn xã Đăk Plao;

- Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 về thông qua giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách nhà nước thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn xã Đăk Plao;

- Kế hoạch số 43/KH-UBND, ngày 17/8/2022 về việc triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 và giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 46/KH-UBND, ngày 14/9/2022 về triển khai thực hiện các dự án, nội dung đầu tư phát triển chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào Dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Đắk Plao;

- Kế hoạch số 54/KH-UBND, ngày 25/10/2022 về triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào Dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 xã Đắk Plao;

- Kế hoạch số 55/KH-UBND, ngày 25/10/2022 về triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022 xã Đắk Plao;

- Kế hoạch số 56/KH-UBND, ngày 25/10/2022 về triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 xã Đắk Plao;

- Kế hoạch số 61b/KH-UBND, ngày 28/12/2022 kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn xã Đắk Plao;

- Kế hoạch số 62b/KH-UBND, ngày 28/12/2022 kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào Dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 trên địa bàn xã Đắk Plao;

- Kế hoạch số 40/KH-UBND, 11/7/2023 về triển khai thực hiện Dự án 8-Thực hiện Bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em thuộc chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I từ 2021-2025;

- Kế hoạch số 41/KH-UBND, ngày 06/07/2023 về triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới năm 2023 xã Đắk Plao;

- Trong thời gian qua, UBND xã đã quyết liệt chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện: giấy mời số 11/GM-UBND ngày 03/03/2023, giấy mời số 14/GM-UBND ngày 28/03/2023; giấy mời số 15/GM-UBND ngày 28/03/2023; giấy mời số 36/GM-UBND ngày 03/7/2023; giấy mời số 68/GM-UBND ngày 06/10/2023; giấy mời số 91/GM-UBND ngày 22/11/2023; Công văn số 714/UBND-VHXXH ngày 17/8/2022; Công văn số 735/UBND-VP ngày 24/8/2022; Công văn số 793/UBND-VP ngày 14/9/2022; Công văn số 134/UBND-VP ngày 10/03/2023; Công văn số 212/UBND-VP ngày 05/04/2023; Công văn số 320/UBND-VP ngày 09/05/2023; ngoài ra chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trong các cuộc họp giao ban hàng tháng của xã; trong các buổi tiếp xúc, đối thoại với người dân...).

2. Kết quả thực hiện 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2022-2023 trên địa bàn xã

2.1. Kết quả thực hiện Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo:

Tổng kế hoạch vốn giao: 611 triệu đồng (trong đó năm 2022 là 124 triệu đồng; năm 2023 là 487 triệu đồng) cụ thể:

Hỗ trợ sản xuất xuất cộng đồng: Triển khai hỗ trợ 02 dự án cộng đồng (02 dự án nuôi bò sinh sản). Tổng số đối tượng đã được thụ hưởng 15 hộ, trong đó hộ nghèo

chiếm 66,7%, hộ cận nghèo chiếm 20%, còn lại hộ hộ thoát nghèo, hộ dân dân tộc thiểu số chiếm 13,3%. Giải ngân 594 triệu đồng, đạt 97,2% kế hoạch vốn được giao.

Khó khăn: Nhiều hộ dân là hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa thực sự chủ động trong việc triển khai thực hiện các mô hình, còn chông chờ, ỷ lại vào nhà nước. Các mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất trên cây cà phê gặp khó khăn vướng mắc liên quan đến vấn đề đất đai, nhiều hộ gia đình chưa có sổ đỏ, đất còn tình trạng lấn chiếm, đất rừng, đất quy hoạch.

Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

Tiểu dự 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất:

Tổng kế hoạch vốn được giao: 297 triệu đồng bằng nguồn vốn sự nghiệp (trong đó năm 2022 là 54 triệu đồng; năm 2023 là 243 triệu đồng).

Triển khai hỗ trợ 01 dự án (01 dự án nuôi dê sinh sản và thương phẩm Bon B' Nôm Păng Răh, Bon B' Tong). Tổng số đối tượng được thụ hưởng 13 hộ, trong đó hộ nghèo chiếm 23,07%, hộ cận nghèo 38,5%, hộ có công với cách mạng, hộ mới thoát nghèo, hộ đồng bào DTTS 38,5%. Giải ngân 290 triệu đồng đạt 97,64% kế hoạch vốn được giao.

2.2. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị:

* **Tiểu dự án 2:** Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

* **Nội dung số 01:** Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế.

- Tổng vốn giao năm 2022-2023 là 1.240 triệu đồng. Ngân sách Trung ương 1.211 triệu đồng, ngân sách địa phương 29 triệu đồng.

- Tổng vốn đã thực hiện giải ngân: 453 triệu đồng (Ngân sách Trung ương: 441 triệu đồng; Ngân sách tỉnh: 06 triệu đồng; Ngân sách huyện: 06 triệu đồng). Đạt 36,53 % kế hoạch vốn.

- Kết quả thực hiện: Đã trình huyện thẩm định 05 tiểu dự án (01 TDA Nuôi dê sinh sản và thương phẩm tập trung Bon B' Nôm Păng Răh, Bon B' Tong, Thôn 4; 01 TDA nuôi dê sinh sản và thương phẩm tập trung Bon B' Tong; 01 TDA Nuôi Thỏ sinh sản và thương phẩm; 01 TDA nuôi Dúi; 01 Dự án trồng dâu nuôi tằm), đến thời điểm hiện tại đã giải ngân 01 TDA Nuôi dê sinh sản và tập trung Bon B' Nôm Păng Răh, Bon B' Tong, Thôn 4; 01 TDA nuôi Thỏ và 01 TDA nuôi Dúi với còn 02 tiểu dự án Trồng dâu nuôi tằm và tiểu dự án nuôi dê sinh sản và thương phẩm tập trung Bon B' Tong chưa triển khai giải ngân được nguồn vốn. (Dự án trồng dâu nuôi tằm được phê duyệt vào cuối tháng 12/2023 nhưng do vào thời điểm mùa khô người dân chưa triển khai việc trồng dâu nên việc hỗ trợ UBND xã đang đợi đến mùa mưa khi người dân đã trồng được cây dâu; Đối với dự án Nuôi dê sinh sản tập trung Bon B' Tong UBND xã không thực hiện được do tổ nhóm cộng đồng không đáp ứng các yêu cầu theo dự án như: địa điểm xây dựng chuồng trại chưa đúng với vị trí trong phương án đã được thẩm định thống nhất, tổ triển khai xây dựng chuồng trại trên địa bàn thuộc phần đất của xã Quảng Khê quản lý. Về lựa chọn con giống tổ nhóm lựa chọn con giống không đảm bảo so với định mức về số lượng và trọng lượng mà phương án đã được tổ thẩm định huyện đã thống nhất).

Nguồn vốn còn lại UBND xã tiếp tục triển khai các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cho người dân và giải ngân hết nguồn vốn vào tháng 12 năm 2024.

3. Kết quả giải ngân nguồn vốn

Đánh giá việc giải ngân nguồn vốn giai đoạn 2022-2023

Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo; Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng, Tiêu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022-2023 (*Kèm theo Phụ lục I*).

Dự án 3: **Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị;** Tiêu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đông bào dân tộc thiểu số và miền núi, Nội dung số 01: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế thuộc chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đông bào Dân tộc thiểu số và miền núi (*Kèm theo phụ lục II*).

III. Đánh giá chung kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Thuận lợi, ưu điểm, mặt đạt được:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của huyện ủy, HĐND, UBND huyện và các Phòng, ban ngành; sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, HĐND xã và sự phối hợp tốt của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia được triển khai sâu rộng; người dân đã nhận thức rõ hơn về mục đích, ý nghĩa của Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Công tác lập, thẩm định và phê duyệt dự án đã bám sát các văn bản, chế độ quy định, đảm bảo cho các dự án đầu tư thi công đạt chất lượng và hiệu quả. Cơ cấu đầu tư tiếp tục được ưu tiên cho mục tiêu xoá đói giảm nghèo, đào tạo nghề ở các khu vực của xã.

- Các công trình, dự án trong kế hoạch được phân bổ vốn cơ bản đã thực hiện đúng nội dung, mục đích, công tác kiểm tra, giám sát thực hiện dự án được tăng cường. Qua đó đã nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của các Chương trình MTQG, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn xã hội.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc:

- Một số bộ phận, cơ quan thực hiện công tác quán triệt, tuyên truyền còn chưa kịp thời chưa có chiều sâu, hiệu quả còn hạn chế; nhất là người đồng bào dân tộc thiểu số và hộ nghèo chiếm tỷ lệ cao thì không tránh khỏi việc trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư của Nhà nước. Công tác triển khai thực hiện hoàn thiện đồ án quy hoạch chung xây dựng của xã vẫn còn chậm; chất lượng lập quy hoạch chung còn có những hạn chế, đã ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã. Đại đa số người dân trên địa bàn xã là người dân tộc thiểu số còn trông chờ ỷ lại vào sự đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước; người dân chưa xác định được vị trí chủ thể, vẫn coi việc xây dựng nông thôn mới là của Nhà nước. Địa bàn xã rộng; địa hình nhiều đồi núi bất úp; dân cư sống, sản xuất ở nhiều khu vực, không tập trung... nên việc đầu tư cơ sở hạ tầng tốn kém, dàn trải. Việc bố trí cán bộ phụ trách công tác xây dựng nông thôn

mới ở các cấp còn phải kiêm nhiệm nhiều việc, trình độ năng lực cán bộ còn hạn chế và đội ngũ cán bộ thôn/bon chưa thực sự tâm huyết trong tham gia và thực hiện nhiệm vụ.

- Hoạt động truyền thông còn mang tính hình thức và chưa thường xuyên; nội dung và hình thức truyền thông chưa phù hợp với đặc thù của từng địa phương, từng nhóm đối tượng.

b. Nguyên nhân

- Công tác phối hợp và tổ chức thực hiện của một số thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình chưa thật sự gắn kết. Một bộ phận cán bộ cơ sở còn hạn chế về năng lực, trình độ, nhất là trình độ quản lý, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Công tác lập hồ sơ chuẩn bị đầu tư chậm dẫn tới việc thực hiện các dự án không đúng tiến độ so với kế hoạch đã đề ra. Một số chính sách hỗ trợ chưa thực sự đem lại hiệu quả, chưa phát huy tính chủ động vươn lên thoát nghèo của hộ nghèo (hỗ trợ tiền điện, chính sách BHYT và giáo dục đào tạo giữa người nghèo, người cận nghèo và người DTTS ở vùng đặc biệt khó khăn vẫn còn sự chênh lệch...) Tình trạng di dân tự do vào địa bàn nhiều, chủ yếu là hộ có hoàn cảnh khó khăn; thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, giá cả nông sản không ổn định,... đã ảnh hưởng đến đời sống Nhân dân, tác động đến công tác giảm nghèo bền vững ở địa phương.

- Các văn bản hướng dẫn của các cấp chưa được kịp thời nên khó khăn trong việc triển khai thực hiện còn vướng.

IV. Giải pháp trọng tâm

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác giảm nghèo.

- Phát huy hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cấp xã, xây dựng quy chế phối hợp với Ban vận động “Vì người nghèo” cùng cấp kết hợp chặt chẽ nguồn đầu tư từ ngân sách với nguồn lực xã hội trong công tác giảm nghèo.

- Tập trung hỗ trợ nhóm hộ nghèo có lao động bằng cách hỗ trợ phát triển sản xuất, vay vốn ưu đãi, hướng dẫn chuyển giao khoa học công nghệ, cung cấp kiến thức, tập huấn về khuyến nông, khuyến lâm cho người lao động thuộc hộ nghèo trên cơ sở thực tế từng địa phương. Tạo điều kiện cho các lao động nghèo tham gia các lớp đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động và phân công cụ thể cho các tổ chức, đoàn thể giúp đỡ hộ nghèo vươn lên thoát nghèo.

- Nhóm hộ nghèo không có lao động trong hộ: vận động con cháu, anh chị em, người thân, họ hàng đưa các thành viên hộ nghèo người già, trẻ em về cùng sống với gia đình mình.

- Hộ nghèo có khó khăn về nhà ở tập trung kêu gọi, vận động nguồn lực hỗ trợ làm nhà ở cho các hộ nghèo.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của toàn xã hội trong triển khai thực hiện chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững.

- Thực hiện cơ chế hỗ trợ sinh kế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thông qua các các chương trình, dự án đã được phê duyệt, đồng bộ các giải pháp nhằm tạo điều

kiện để các hộ nghèo tiếp cận được các nguồn lực hỗ trợ phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Phát huy sức mạnh toàn xã hội để kêu gọi, huy động nguồn lực từ xã hội hóa để hỗ trợ có hiệu quả cho người lao động, hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Huy động nguồn lực hỗ trợ đầu tư nâng cao chất lượng kết cấu hạ tầng ở các thôn, bon có tỷ lệ nghèo cao theo bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới; tạo điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo nhanh và bền vững

V. Kiến nghị, đề xuất: Không có.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2022 – 2023 trên địa bàn xã Đăk Plao. Ủy ban nhân dân xã Đăk Plao báo cáo Đoàn khảo sát Hội đồng nhân dân huyện xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện;
- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Hào

Phụ lục I
PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của UBND xã Đắk Plao)

Stt	Chương trình/Dự án, tiểu dự án/Chủ đầu tư	Tổng số			Ngân sách trung ương			Ngân sách địa phương						Ghi chú	
		Tổng cộng	Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp	Tổng cộng	Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp	Tổng cộng	Vốn đầu tư phát triển			Vốn sự nghiệp			
									Tổng cộng	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Tổng cộng	Ngân sách tỉnh		Ngân sách huyện
	TỔNG CỘNG (I+II)	178	0	178	162	0	162	16	0	0	0	16	16	0	
I	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo	124	0	124	113	0	113	11	0	0	0	11	11	0	
2	Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, nguyên liệu sản xuất, vật tư, công cụ, máy móc, thiết bị, nhà xưởng sản xuất và điều kiện cơ sở vật chất (bao gồm cả chi phí lựa chọn dự án, mô hình...)														
2.1	UBND xã Đắk Plao	124	0	124	113	0	113	11	0	0	0	11	11	0	
II	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng	54	0	54	49	0	49	5	0	0	0	5	5	0	
1	Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp	54	0	54	49	0	49	5	0	0	0	5	5	0	
c	Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng, hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp (bao gồm cả chi phí lựa chọn dự án, mô hình...)														
1.1	UBND xã Đắk Plao	54	0	54	49	0	49	5	0	0	0	5	5	0	

Phụ lục I
PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của UBND xã Đắk Plao)

Stt	Chương trình/Dự án, tiểu dự án/Chủ đầu tư	Tổng số			Ngân sách trung ương			Ngân sách địa phương						Ghi chú	
		Tổng cộng	Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp	Tổng cộng	Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp	Tổng cộng	Vốn đầu tư phát triển			Vốn sự nghiệp			
									Tổng cộng	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Tổng cộng	Ngân sách tỉnh		Ngân sách huyện
	TỔNG CỘNG (I+II)	730	0	730	455	0	455	48	0	0	0	48	48	0	
I	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo	487	0	487	455	0	455	32	0	0	0	32	32	0	
2	Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, nguyên liệu sản xuất, vật tư, công cụ, máy móc, thiết bị, nhà xưởng sản xuất và điều kiện cơ sở vật chất (bao gồm cả chi phí lựa chọn dự án, mô hình...)														
2.1	UBND xã Đắk Plao	487	0	487	455	0	455	32	0	0	0	32	32	0	
II	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng	243	0	243	277	0	277	16	0	0	0	16	16	0	
1	Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp	243	0	243	277	0	277	16	0	0	0	16	16	0	
c	Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng, hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp (bao gồm cả chi phí lựa chọn dự án, mô hình...)														
1.1	UBND xã Đắk Plao	243	0	243	277	0	277	16	0	0	0	16	16	0	

Phụ lục II

PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của UBND xã Đắk Plao)

Stt	Chương trình/Dự án, tiểu dự án/Chủ đầu tư	Tổng số			Ngân sách trung ương			Ngân sách địa phương						Ghi chú	
		Tổng cộng	Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp	Tổng cộng	Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp	Tổng cộng	Vốn đầu tư phát triển			Vốn sự nghiệp			
									Tổng cộng	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Tổng cộng	Ngân sách tỉnh		Ngân sách huyện
I	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị														
1	Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi														
1.1	Nội dung: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế	231	0	231	219	0	219	12	0	0	0	12	6	6	
a2	Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, hướng dẫn, xây dựng, quản lý dự án														
1	UBND xã Đắk Plao	231	0	231	219	0	219	12	0	0	0	12	6	6	

Phụ lục II

PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của UBND xã Đắk Plao)

Stt	Chương trình/Dự án, tiểu dự án/Chủ đầu tư	Tổng số			Ngân sách trung ương			Ngân sách địa phương						Ghi chú	
		Tổng cộng	Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp	Tổng cộng	Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp	Tổng cộng	Vốn đầu tư phát triển			Vốn sự nghiệp			
									Tổng cộng	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Tổng cộng	Ngân sách tỉnh		Ngân sách huyện
I	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị														
1	Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi														
1.1	Nội dung: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế	1.009	0	1.009	992	0	992	17	0	0	0	17	12	5	
a2	Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, hướng dẫn, xây dựng, quản lý dự án														
1	UBND xã Đắk Plao	1.009	0	1.009	992	0	992	17	0	0	0	17	12	5	